

## 27" 100Hz IPS Monitor

27B36H là màn hình Full HD với góc nhìn rộng IPS, Tần số quét 100Hz và thời gian phản hồi 1ms, viền siêu mỏng được nâng cấp, DCR lớn. Màn hình IPS này mang lại góc nhìn 178/178 độ trong khi vẫn duy trì chất lượng hình ảnh và màu sắc nhất quán từ mọi vị trí xem.



## Tính năng



### Tấm nền IPS

Tấm nền IPS hiển thị màu sắc sống động như thật nhưng rực rỡ và chân thực. Màu sắc không bị sai màu cho dù bạn nhìn màn hình từ góc độ nào



### Tần số quét 100Hz

Hãy trang bị cho mình tần số quét gấp đôi so với các màn hình khác và nói lời tạm biệt với hiện tượng giật hình và chuyển động mờ. Với tần số quét 100Hz, mọi khung hình đều được hiển thị sắc nét và liên tục mượt mà, dễ dàng chiến thắng đối thủ trong mọi tựa game.



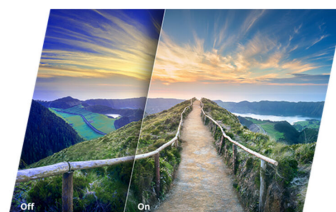
### Đồng bộ hóa thích ứng

Adaptive Sync là tính năng giúp đồng bộ tần số quét của màn hình với tốc độ khung hình được cung trên GPU, giúp trải nghiệm chơi game trở nên mượt mà hơn bằng cách loại bỏ hiện tượng giật hình, xé hình và giật hình.



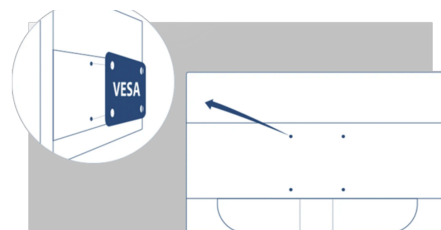
### Chống chói hình

Công nghệ chống chói hình của AOC sử dụng tấm đèn nền DC (Dòng điện một chiều), giảm mức độ nhấp nháy của ánh sáng. Giảm thiểu tối đa tình trạng mỏi mắt và mệt mỏi, chơi game trong thời gian dài mà không bị mỏi mắt.



### Giảm ánh sáng xanh

AOC Lowblue Light bảo vệ bạn khỏi ánh sáng xanh có hại, trong thời gian dài, gây mỏi mắt, đau đầu và rối loạn giấc ngủ. Tính năng Lowblue Light của chúng tôi giúp giảm các bước sóng có hại phát ra mà không làm mất đi thành phần màu sắc, giúp bạn sử dụng màn hình trong thời gian dài mà không bị mỏi mắt.



### Dễ dàng thiết lập

Với tính năng treo tường, bạn hoàn toàn có thể tự do lựa chọn cách bày trí cho góc làm việc, chơi trò chơi của mình.

| TỔNG QUAN     |            |
|---------------|------------|
| Tên mẫu       | 27B36H/74  |
| Thương hiệu   | AOC        |
| Kênh          | B2C        |
| Dòng sản phẩm | Basic-line |
| Dòng thiết kế | B3         |

| HIỂN THỊ THÔNG TIN               |                       |
|----------------------------------|-----------------------|
| Kích thước màn hình (inch)       | 27,0                  |
| Mật độ điểm ảnh (mm)             | 0,3114                |
| Độ phân giải của bảng điều khiển | 1920x1080             |
| Tỷ lệ khung hình                 | 16:9                  |
| Loại bảng điều khiển             | IPS                   |
| Max Tốc độ làm mới               | 100 Hz                |
| Thời gian phản hồi GtG           | 4 ms                  |
| Thời gian phản hồi MPRT          | 1 ms                  |
| Tỷ lệ tương phản tĩnh            | 1500:1                |
| Tỷ lệ tương phản động            | MEGA DCR              |
| Góc nhìn (CR10)                  | 178/178               |
| Màu sắc màn hình hiển thị        | 16.7 Million          |
| Brightness in nits               | 250 cd/m <sup>2</sup> |

| THÔNG TIN TỦ        |         |
|---------------------|---------|
| Màu tủ (mặt sau)    | Black   |
| Giá treo tường Vesa | 100x100 |

| CÔNG THÁI HỌC |           |
|---------------|-----------|
| Nghiêng       | -5° ~ 23° |

| CÔNG SUẤT TIÊU THỤ                                       |          |
|----------------------------------------------------------|----------|
| Nguồn cấp điện                                           | External |
| Công suất tiêu thụ khi bật (thông thường) tính bằng watt | 20,0     |

| TUÂN THỦ QUY ĐỊNH |    |
|-------------------|----|
| CE                | Có |
| FCC               | Có |

| THÔNG TIN KẾT NỐI |              |
|-------------------|--------------|
| HDMI              | HDMI 1.4 x 1 |
| D-SUB (VGA)       | 1x           |

| KÍCH THƯỚC SẢN PHẨM                                  |                       |
|------------------------------------------------------|-----------------------|
| Kích thước sản phẩm bao gồm cả đế (RxCxS) mm         | 616.6 x 445.5 x 205.6 |
| Kích thước sản phẩm không bao gồm đế (RxCxS) mm      | 616.6 x 356.7 x 37.4  |
| Kích thước đóng gói (RxCxS) mm                       | 690 x 447 x 103       |
| Tổng trọng lượng bao gồm cả bao bì (tính bằng kg)    | 5,3                   |
| Trọng lượng tịnh không bao gồm bao bì (tính bằng kg) | 3,4                   |
| Sản phẩm không kèm chân đế (kg)                      | 3,1                   |

#### TUYÊN BỐ MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM PHÁP LÝ

The monitor may appear different from the feature image. The products, accessories, cable(s) supplied with the product may vary in type, quantity, and/or specifications in line with country- or region-specific requirements. Specifications are subject to change without notice. The above functionality may vary depending on the user's actual usage conditions. This product is sold with a limited manufacturer's warranty. Please refer to the warranty terms for coverage details. All Rights reserved.